

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2019/HS-ST
Ngày: 31-12-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Đức Thọ
2/ Ông Nguyễn Huy Khoa

T ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 198/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1967; nơi sinh: Quảng Ngãi; nơi ĐKNKTT: Thôn Phú Mỹ, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Thôn An Tĩnh, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần H (đã chết), con bà: Phạm Thị M, sinh năm 1947; Gia đình có 02 anh em, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 1977; vợ: Nguyễn Thị Khuyên C (đã ly hôn), con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/8/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt

*** Bị hại:**

- Ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1965.

Trú tại: thôn An Tĩnh, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn T và ông Nguyễn Đăng T là hàng xóm cạnh nhà nhau, vào ngày 18/01/2019 bị cáo T thuê mấy người làm công tại vườn nhà mình, đến khoảng 11 giờ 30 phút bị cáo T đi mua cơm cùng đồ nhậu về để mấy người làm

công ăn thì bị cáo T sang nhà ông T rồi ông T sang nhậu cùng tại chòi của bị cáo thuộc thôn An Tĩnh, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Nhậu đến khoảng hơn 12 giờ thì bị cáo T vô chòi ngủ còn ông T về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày sau khi ngủ dậy thì bị cáo phát hiện bị mất số tiền 18.200.000 đồng, nghĩ ông T lấy nên bị cáo T cầm theo 01 cây búa (dùng để đóng cọc) qua nhà ông T để hỏi ông T xem có lấy tiền của bị cáo T không. Tại đây giữa bị cáo T và ông T xảy ra mâu thuẫn, bị cáo T dùng cây búa đập 01 phát vào đầu ông T gây thương tích.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 109/2019/TgT ngày 02/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận Nguyễn Đăng T bị vết thương trái 5cm, nứt xương vùng trán trên hốc mắt trái 3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 14% (mười bốn phần trăm) tổn thương do vật có cạnh tác động trực tiếp.

Việc thu giữ, xử lý vật chứng: quá trình điều tra đã thu giữ 01 cái búa bằng kim loại cán gỗ dài 38cm, cán dài 32cm, bề rộng phần kim loại dài 12cm hiện đang được tạm gửi tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Phần dân sự: Quá trình điều tra, truy tố giữa bị cáo và ông T có thỏa thuận bị cáo bồi thường cho ông T số tiền 5.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 06/CT - VKS ngày 11 tháng 12 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo: Trần Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 24 đến 30 tháng tù.

Về tang vật của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Hình sự để tịch thu tiêu hủy 01 cái búa bằng kim loại cán gỗ dài 38cm, cán dài 32cm, bề rộng phần kim loại dài 12cm.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn T phải bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Đăng T số tiền 17.200.000đ (mười bảy triệu đồng).

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại: Yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 17.200.000đ (mười bảy triệu hai trăm ngàn đồng) và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/01/2019 bị cáo T đi mua cơm cùng đồ nhậu về để mấy người làm công ăn, bị cáo T sang nhà ông T rủ ông T sang nhậu cùng. Nhậu đến khoảng hơn 12 giờ thì bị cáo T vô chòi ngủ còn ông T về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày sau khi ngủ dậy thì bị cáo T phát hiện bị mất số tiền 18.200.000đ, do nghi ngờ ông T lấy trộm tiền của mình nên bị cáo T cầm cây búa qua nhà ông T để hỏi xem ông T có lấy trộm tiền của mình không thì giữa ông T và bị cáo xảy ra mâu thuẫn nên bị cáo đã dùng cây búa mang theo đánh một phát vào đầu ông T gây thương tích cho ông T.

Tại kết luận giám định pháp y số 109/2019/TgT ngày 02/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận ông Nguyễn Đăng T bị vết thương trái 5cm, nứt xương vùng trán trên hốc mắt trái 3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do Tong tích gây nên tại thời điểm giám định là 14% tổn thương do vật có tác động trực tiếp. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (nhưng thuộc trường hợp tại điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Chỉ vì nghi ngờ ông T lấy trộm tiền của bị cáo mà bị cáo đã cầm búa dùng để đóng cọc là hung khí nguy hiểm đánh vào đầu ông T một cái gây thương tích cho ông T, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của ông T được pháp luật bảo vệ. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được mức độ nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe khi dùng búa đánh vào đầu ông T nhưng vẫn thực hiện điều đó thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe người khác và làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội tại địa phương.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi Tòng cho bị hại. Tại phiên tòa người bị hại ông Nguyễn Đăng T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị hại ông Nguyễn Đăng T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 17.200.000đ là chi phí điều trị thuốc men, bị cáo đồng ý bồi thường. Phía gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2017/0000440 ngày 26/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ do đó cần buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Đăng T số tiền 12.200.000đ (mười hai triệu hai trăm ngàn đồng) là có căn cứ.

[6] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 cái búa bằng kim loại cán gỗ dài 38cm, cán dài 32cm, bề rộng phần kim loại dài 12cm là tang vật mà bị cáo sử dụng để gây thương tích cho ông T xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 610.000đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (nhưng thuộc trường hợp tại điểm a khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/8/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn T phải bồi thường cho ông Nguyễn Đăng T số tiền 17.200.000đ (mười bảy triệu hai trăm ngàn đồng). Được khấu trừ vào số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) do bà Lương Thị H nộp thay theo biên lai thu số AA/2017/0000440 ngày 26/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Do đó bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 12.200.000đ (mười hai triệu hai trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: tịch thu tiêu hủy 01 cái búa bằng kim loại cán gỗ dài 38cm, cán dài 32cm, bề rộng phần kim loại dài 12cm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 610.000đ (sáu trăm mười ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS,AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Văn Hùng